|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  Số: /QĐ-UBND | *Bến Tre, ngày tháng năm 2024* |

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô**

**tại các bến xe trực thuộc Trung tâm Quản lý phà và bến xe Bến Tre**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH** **BẾN TRE**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;*

*Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;*

*Căn cứ Thông tư số 45/2024/TT-BTC ngày 01/7/2024 của Bộ Tài chính ban hành phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 152/2014/TTLT-BTC-BGTVT ngày 15/10/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Giao thông vận tải* *hướng dẫn thực hiện giá cước vận tải bằng xe ô tô và giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số …/TTr-SGTVT ngày … tháng … năm 2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

# Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô đối với xe ô tô vận chuyển hành khách theo tuyến cố định, xe hàng hóa, xe taxi, xe buýt tại các bến xe ô tô trực thuộc Trung tâm Quản lý phà và bến xe Bến Tre.

# Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước về vận tải; đơn vị kinh doanh khai thác bến xe; các đơn vị kinh doanh vận tải sử dụng dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

# Điều 3. Nguyên tắc xác định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô

1. Xe ô tô khách tính theo số ghế xe (chỗ ngồi), số giường nằm (chỗ nằm) được ghi trong sổ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe.

2. Xe ô tô tải vào bến bốc xếp hàng hóa tính theo tải trọng xe ghi trong sổ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

# Điều 4. Giá dịch vụ đối với xe ra, vào bến xe ô tô

Giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô tại Quyết định này chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

(*Đính kèm Phụ lục 01: Bảng giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô tại các bến xe trực thuộc Trung tâm Quản lý phà và bến xe Bến Tre*)

# Điều 5. Xử lý vi phạm

 1. Đối với đơn vị khai thác bến xe: Việc thu không đúng mức giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô theo Quyết định này được xem là hành vi vi phạm. Tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

 2. Đối với đơn vị vận tải: Việc thực hiện giá dịch vụ xe ra, vào bến được thể hiện trong văn bản hợp đồng giữa đơn vị vận tải và đơn vị kinh doanh khai thác bến xe; các hành vi vi phạm trong khi thực hiện hợp đồng không đúng với giá dịch vụ đối với xe ra, vào bến xe theo quy định, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo thỏa thuận tại văn bản hợp đồng hoặc bị xử lý theo quy định của pháp luật.

**Điều 6.** **Tổ chức thực hiện**

 **1. Sở Giao thông vận tải**

a) Hướng dẫn đơn vị khai thác, kinh doanh bến xe ô tô thực hiện giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô khách theo Quyết định này.

b) Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất và xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm của bến xe ô tô khách, đơn vị vận tải theo quy định tại Quyết định này và quy định của pháp luật.

c) Thực hiện việc điều chỉnh, xếp loại bến xe khi có sự thay đổi về các quy định đối với bến xe làm cơ sở cho việc tính giá dịch vụ xe ra, vào bến.

**2. Sở Tài chính**

Phối hợp với Sở Giao thông vận tải có ý kiến đối với phương án giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô khách theo đề nghị của đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác bến xe.

**3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

Chỉ đạo bến xe, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc Quyết định này và các quy định pháp luật có liên quan thuộc phạm vi quản lý.

**4. Các đơn vị kinh doanh vận tải**

Việc thực hiện giá dịch vụ xe ra, vào bến được thể hiện trong hợp đồng giữa đơn vị kinh doanh vận tải và đơn vị khai thác bến xe.

**5. Các đơn vị quản lý, khai thác bến xe**

a) Tổ chức ký hợp đồng với đơn vị kinh doanh vận tải theo quy định tại Quyết định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

b) Thực hiện niêm yết giá, công khai thông tin về giá và thu theo giá niêm yết theo quy định pháp luật về giá.

**Điều 7.** **Điều khoản thi hành**

**1**. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

**2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- Như Điều 5;- Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải;- TT. TU, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;- UBND các huyện, thành phố;- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;- Cổng thông tin điện tử Bến Tre;- Trung tâm Công báo tỉnh;- Lưu: HCTC, P. KHTC. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂNCHỦ TỊCH** |